| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH QUẢNG TRỊ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 4659 /QĐ-UBND | *Quảng Trị, ngày 27 tháng 10 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Kịch bản chi tiết ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống trong trường hợp xảy ra đa khủng hoảng cấp độ 2 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Căn cứ Quyết định số 5418/QĐ-BCA, ngày 25 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc ban hành Kịch bản khung ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống trường hợp xảy ra đa khủng hoảng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Quảng Trị tại Công văn số 7852/CAT-PV01 ngày 22/9/2026 và của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kịch bản chi tiết ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống trong trường hợp xảy ra đa khủng hoảng cấp độ 2 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 2;
- Bộ Công an (qua Cục V04);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

**Bùi Hoàng Phương**

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# KỊCH BẢN CHI TIẾT
## Ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống trường hợp xảy ra đa khủng hoảng cấp độ 2 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

(*kèm theo Quyết định số 5659/QĐ-UBND, ngày 27/ 10/2026 của UBND tỉnh*)

## I. CĂN CỨ XÁC ĐỊNH ĐA KHỦNG HOẢNG CẤP ĐỘ 2

Khủng hoảng trên một lĩnh vực là tình trạng rối loạn bất thường, mất sự cân bằng, ổn định, tác động mạnh đến đời sống xã hội trên một địa bàn nhất định (cấp xã, cấp tỉnh), hoặc xảy ra đồng thời trên địa bàn nhiều đơn vị hành chính.

Đa khủng hoảng là tình trạng đồng thời xảy ra khủng hoảng trên nhiều lĩnh vực khác nhau, thường là bắt nguồn từ khủng hoảng trên một lĩnh vực (đe dọa, gây mất an ninh trên một lĩnh vực), sau đó lan tỏa sang các lĩnh vực khác, gây ra tác động cộng hưởng lớn hơn nhiều so với tác động của từng khủng hoảng đơn lẻ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến năng lực kiểm soát và ứng phó của hệ thống.

Đa khủng hoảng Cấp độ 2 là tình huống xảy ra đồng thời từ **02** đe dọa ANPTT trở lên (như mưa bão, lũ lụt, dịch bệnh bùng phát diện rộng; ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; sự cố lưới điện/thiếu hụt năng lượng; gián đoạn chuỗi cung ứng xăng dầu/hàng hóa thiết yếu; tấn công mạng quy mô lớn; sự cố hạ tầng trọng yếu...) tác động đến nhiều đơn vị hành chính cấp xã hoặc trên địa bàn một đơn vị cấp xã nhưng vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, cần sự huy động nguồn lực tổng hợp cấp tỉnh hoặc liên ngành. Đa khủng hoảng Cấp độ 2 được xác định dựa trên **04** tiêu chí sau:

(1) ***Về phạm vi tác động:*** Có tác động đến nhiều đơn vị hành chính cấp xã, hoặc nhiều khu vực trọng yếu trong tỉnh; có xu hướng lan rộng hoặc tác động dây chuyền sang địa bàn tỉnh/thành phố khác.

(2) ***Về mức độ ảnh hưởng:*** Một hoặc nhiều chức năng thiết yếu của xã hội bị gián đoạn đáng kể; xuất hiện sự tương tác giữa các khủng hoảng, làm gia tăng mức độ ảnh hưởng tổng thể; hoạt động sản xuất kinh doanh, cung ứng dịch vụ công bị ảnh hưởng rõ rệt.

(3) ***Về an ninh, trật tự:*** Xuất hiện tâm lý bất an trong xã hội; khủng hoảng thông tin, tin giả, tin sai sự thật có xu hướng lan rộng; có nguy cơ phát sinh điểm nóng về an ninh, trật tự hoặc tranh chấp nguồn lực.

*(4)* ***Về năng lực quản trị:*** Năng lực điều hành, ứng phó của cấp xã bị quá tải, cần huy động nguồn lực cấp tỉnh hoặc liên ngành[1].

## II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, PHƯƠNG CHÂM, NGUYÊN TẮC ỨNG PHÓ

### 1. Mục tiêu

*a) Mục tiêu chung*

Bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia và duy trì sự ổn định xã hội trên địa bàn tỉnh trong mọi tình huống diễn ra đa khủng hoảng; giảm thiểu tối đa thiệt hại đối với tính mạng, tài sản của người dân, cơ sở vật chất, công trình công cộng, đồng thời đảm bảo khả năng phục hồi nhanh chóng, phát triển bền vững sau đa khủng hoảng của các khu vực, cộng đồng dân cư chịu ảnh hưởng; bảo đảm minh bạch thông tin và sự ủng hộ của Nhân dân đối với công tác ứng phó khủng hoảng.

*b) Mục tiêu cụ thể*

- Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; đấu tranh phòng, chống hoạt động lợi dụng khủng hoảng để can thiệp vào công việc nội bộ của các thế lực thù địch, phản động. Không để xảy ra hoạt động lợi dụng khủng hoảng để thúc đẩy, chuyển hóa ANPTT thành vấn đề an ninh truyền thống, xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

- Phòng ngừa, phát hiện sớm và ứng phó kịp thời với các đe dọa ANPTT góp phần bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Đảm bảo sự liên tục của các dịch vụ công cộng và duy trì trật tự trong quá trình ứng phó với khủng hoảng. Cung cấp các biện pháp bảo vệ và hỗ trợ cần thiết để giảm thiểu tác động tiêu cực đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người dân, doanh nghiệp và Nhà nước...

- Đảm bảo tính tự chủ, tự lực, tự cường trong mọi tình huống, nhanh chóng tái thiết cơ sở hạ tầng, khôi phục nền kinh tế và ổn định xã hội sau khủng hoảng. Nâng cao khả năng chống chịu của xã hội trước các khủng hoảng trong tương lai.

- Nâng cao nhận thức của người dân và năng lực của các cơ quan chức năng trong quản lý, điều phối các hoạt động ứng phó khủng hoảng. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chức năng, tổ chức xã hội và cộng đồng trong việc ứng phó với các trường hợp đa khủng hoảng. Thu hút rộng rãi sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong việc phòng ngừa và ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

[1] Căn cứ xác định một cấp chính quyền được coi là vượt quá khả năng ứng phó khi xuất hiện một hoặc nhiều dấu hiệu: (***i***) Nguồn lực dự phòng của cấp xã không đáp ứng được yêu cầu xử lý tình huống; (***ii***) Phải huy động thường xuyên hoặc quy mô lớn nguồn lực từ cấp trên hoặc địa phương khác; (***iii***) Nhiều lực lượng cùng tham gia nhưng không kiểm soát được diễn biến tình hình; (***iv***) Các dịch vụ thiết yếu không được duy trì ổn định, bị gián đoạn kéo dài; (***v***) Xuất hiện nguy cơ mất an ninh, trật tự hoặc bất ổn xã hội; (***vi***) Hoạt động lãnh đạo, chỉ huy, điều hành ở cấp xã bị quá tải hoặc suy giảm hiệu quả rõ rệt.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông, tích hợp và có cơ chế chia sẻ giữa các sở, ban, ngành, địa phương nhằm hình thành năng lực phân tích theo thời gian thực, hỗ trợ cảnh báo sớm, mô phỏng kịch bản, xác định cấp độ khủng hoảng và điều hành thống nhất.

- Bảo vệ vững chắc uy tín, hình ảnh quốc gia trên trường quốc tế. Xây dựng và củng cố quan hệ với tổ chức quốc tế, các quốc gia và các đối tác quốc tế khác để huy động nguồn lực, hỗ trợ về tài chính, công nghệ, tri thức, nâng cao năng lực và chia sẻ kinh nghiệm trong quản lý khủng hoảng.

**2. Yêu cầu**

- Nhận diện nhanh, kịp thời, chính xác khủng hoảng xảy ra. Có kế hoạch ứng phó phù hợp, sử dụng nguồn lực hợp lý, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội ứng phó với tình huống đa khủng hoảng do các đe dọa ANPTT gây ra, trong đó xác định và ưu tiên cao nhất với khủng hoảng nguồn, khủng hoảng có nguy cơ cao nhất, cấp bách nhất.

- Xác định rõ cơ chế vận hành, phân công cụ thể trách nhiệm các lực lượng tham gia ứng phó, đảm bảo đồng bộ, thống nhất, nhịp nhàng và hiệu quả.

- Triển khai các biện pháp ứng phó đảm bảo tính toàn diện, quy trình rõ ràng, nhanh chóng khắc phục khủng hoảng.

- Thường xuyên tuyên truyền, đôn đốc, nhắc nhở, chấn chỉnh việc chấp hành các quy định về an ninh, trật tự, nâng cao ý thức tự phòng ngừa và kỹ năng ứng phó tình huống đa khủng hoảng của người dân, cơ quan, doanh nghiệp.

- Chú trọng ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ứng phó tình huống xảy ra đa khủng hoảng, bảo đảm năng lực phát hiện sớm, đánh giá rủi ro dựa trên bằng chứng khoa học và nâng cao khả năng thích ứng của các cấp, các ngành trước các đe dọa an ninh phi truyền thống.

**3. Phương châm**

Ứng phó chủ động, nhanh chóng, chính xác, kịp thời, an toàn, linh hoạt và hiệu quả tối ưu; thực hiện tốt phương châm "ba sẵn sàng" (*chủ động phòng tránh; bố trí ứng phó kịp thời; khắc phục khẩn trương và hiệu quả*) và "bốn tại chỗ" (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) trong ứng phó với các đe dọa ANPTT.

**4. Nguyên tắc**

- Đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Tỉnh ủy, sự quản lý tập trung, thống nhất của UBND tỉnh, phát huy vai trò, sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và toàn dân.

- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Được điều hành tập trung, thống nhất từ tỉnh đến cơ sở, có sự phân công, phân cấp, tăng cường phối hợp liên ngành, liên lĩnh vực, phối hợp chặt chẽ giữa

các cơ quan, tổ chức và lực lượng, tránh tình trạng chồng chéo, gây lãng phí nguồn lực; phát huy khối đại đoàn kết toàn dân, kết hợp nguồn lực trong nước với hợp tác quốc tế.

- Chuẩn bị từ sớm, từ xa. Dự báo, thông tin tình huống chính xác, kịp thời các đe dọa ANPTT. Tổ chức chỉ huy xử lý tình huống đe dọa ANPTT cương quyết, nhạy bén, kịp thời, hiệu quả. Phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là trụ cột xuyên suốt trong toàn bộ chu trình ứng phó đa khủng hoảng.

- Kết hợp ứng phó các đe dọa ANPTT với bảo đảm quốc phòng, an ninh, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm tính mạng, sức khỏe Nhân dân, tài sản của Nhà nước, bảo vệ môi trường. Mọi hành động xử lý khủng hoảng phải hướng đến mục tiêu bảo vệ chủ quyền, an ninh quốc gia, đồng thời đảm bảo an toàn và quyền lợi chính đáng của người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

- Mọi tình huống đa khủng hoảng đều phải được đánh giá dưới góc độ tác động đến an ninh quốc gia trước khi triển khai các biện pháp ứng phó chuyên ngành, nhằm bảo đảm vừa xử lý hiệu quả khủng hoảng, vừa giữ vững ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ lợi ích quốc gia lâu dài. Quá trình ứng phó cần theo dõi, đánh giá các tác động từ bên ngoài và nguy cơ can thiệp dưới nhiều hình thức từ các thế lực thù địch, phản động, chống đối.

- Lấy con người làm trung tâm, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân; bảo đảm ổn định xã hội và duy trì sinh kế cho người dân trong toàn bộ chu trình phòng ngừa, ứng phó và phục hồi sau khủng hoảng; chú trọng bảo vệ nhóm dễ bị tổn thương nhằm định hướng xuyên suốt cho các giải pháp của Kịch bản, bảo đảm không ai bị bỏ lại phía sau; kết hợp chặt chẽ phòng ngừa chiến lược với ứng phó kịp thời, hiệu quả.

- Công tác thông tin, tuyên truyền phải được triển khai đồng bộ, thống nhất trên hai mặt trận đối nội và đối ngoại. Hoạt động ứng phó khủng hoảng phải đặt trong tổng thể chiến lược xây dựng và bảo vệ hình ảnh quốc gia; bảo đảm tính thống nhất, chủ động, minh bạch và kịp thời trong giao tiếp với cộng đồng quốc tế, các tổ chức nước ngoài và báo chí quốc tế. Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí trong ứng phó với khủng hoảng phải bảo đảm kịp thời, chính xác, thống nhất và tuân thủ quy định pháp luật, bảo đảm trách nhiệm của từng cơ quan, cá nhân tham gia. Các cơ quan chức năng tăng cường quản lý, phòng ngừa và kịp thời xử lý hành vi phát tán, đưa tin giả, sai sự thật về tình hình khủng hoảng gây hoang mang dư luận.

## III. CƠ CHẾ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ QUY TRÌNH ỨNG PHÓ

### 1. Cơ chế chỉ đạo, điều hành

- Tỉnh ủy ban hành chủ trương, định hướng xử lý tình huống đa khủng hoảng; chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc tham gia ứng phó; chỉ đạo huy động nguồn lực chính trị, xã hội trên phạm vi địa phương; chỉ đạo công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, ổn định xã hội; chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh liên quan

đến an ninh, trật tự. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy chịu trách nhiệm lãnh đạo toàn diện việc ứng phó trên địa bàn; trực tiếp chỉ đạo các vấn đề liên quan đến ổn định chính trị, xã hội và hoạt động của hệ thống chính trị.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì tập hợp, vận động các tầng lớp nhân dân tham gia ứng phó; huy động nguồn lực xã hội; phát huy vai trò giám sát xã hội; tăng cường đồng thuận xã hội trong quá trình xử lý đa khủng hoảng.

- Thẩm quyền, trách nhiệm chỉ đạo, điều hành là Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, đứng đầu là Chủ tịch UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất hoạt động ứng phó trên toàn địa bàn; tổ chức thực hiện các chủ trương của Tỉnh ủy; quyết định các biện pháp ứng phó thuộc thẩm quyền; thành lập hoặc kích hoạt cơ chế chỉ huy liên ngành; huy động nguồn lực toàn tỉnh; điều phối hoạt động giữa các sở, ban, ngành, địa phương; báo cáo, đề xuất Trung ương hỗ trợ khi cần thiết.

- Công an tỉnh là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm: tham mưu Chủ tịch UBND đánh giá tình hình, xác định cấp độ khủng hoảng; tổng hợp, phân tích, dự báo tình hình; tham mưu các phương án bảo đảm an ninh, trật tự; chủ trì bảo vệ các mục tiêu, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh; chủ trì phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật phát sinh trong khủng hoảng, các hành vi lợi dụng đa khủng hoảng xâm phạm an ninh, trật tự; chủ trì phòng ngừa, xử lý khủng hoảng truyền thông; điều phối trao đổi thông tin giữa các sở, ban, ngành, địa phương.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chịu trách nhiệm huy động lực lượng, phương tiện hỗ trợ ứng cứu; tham gia cứu hộ, cứu nạn; bảo vệ các khu vực, mục tiêu trọng yếu theo yêu cầu; phối hợp lực lượng tác chiến không gian mạng bảo vệ hạ tầng thông tin trọng yếu khi xảy ra sự cố an ninh mạng.

- Các sở, ban, ngành của tỉnh chịu trách nhiệm kích hoạt phương án chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý; bảo đảm duy trì hoạt động các lĩnh vực thiết yếu; báo cáo diễn biến khủng hoảng chuyên ngành và đề xuất biện pháp xử lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- UBND cấp xã nơi xảy ra khủng hoảng tiếp tục tổ chức ứng phó theo phương án đã kích hoạt ở Cấp độ 1 (*đa khủng hoảng xảy ra trên địa bàn một địa bàn hành chính cấp xã và trong khả năng ứng phó của cấp xã*), đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, điều phối của UBND tỉnh; huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chi viện của tỉnh.

- Lực lượng chi viện từ tỉnh, thành phố lân cận hoặc từ Trung ương thực hiện theo đề nghị của UBND tỉnh khi vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh.

**2. Quy trình, cách thức thực hiện các biện pháp ứng phó**

*Bước 1: Ghi nhận, xác minh, xử lý ban đầu*

- Các lực lượng tại cấp xã theo chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức ghi nhận sơ bộ về tình huống xảy ra khủng hoảng theo lĩnh vực phụ trách tại địa phương: loại khủng hoảng, thời gian, địa điểm xảy ra, quy mô ảnh hưởng, số người bị tác động... và báo cáo ngay lập tức cho UBND cấp xã.

- UBND cấp xã đánh giá mức độ khủng hoảng và khả năng ứng phó của địa phương, trường hợp xác định vượt khả năng, khẩn trương báo cáo UBND tỉnh trong việc quyết định chuyển cấp độ khủng hoảng.

Trong khi chờ quyết định cấp độ khủng hoảng, Chủ tịch UBND cấp xã nhanh chóng triển khai các biện pháp ứng phó khẩn cấp: thiết lập trung tâm chỉ huy tại chỗ, phân công người chỉ huy tạm thời, thông báo tình hình đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp; huy động nguồn lực theo phương châm "bốn tại chỗ" ngăn chặn, xử lý ngay tác động của khủng hoảng.

- Qua công tác nắm tình hình, tiếp nhận thông tin từ các tổ chức, cá nhân, nhận thấy tình huống đa khủng hoảng xảy ra trong phạm vi nhiều đơn vị hành chính cấp xã, Công an tỉnh trực tiếp tham mưu UBND tỉnh xác định cấp độ ứng phó.

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, UBND các xã đánh giá mức độ nghiêm trọng, phức tạp, phạm vi của khủng hoảng, các cơ chế điều phối, khả năng ứng phó hiện có, tham vấn các cơ quan chức năng, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề xuất cấp độ ứng phó và huy động nguồn lực hỗ trợ cần thiết trên tinh thần vật tư, phương tiện ứng phó tại chỗ là chủ yếu, Trung ương hỗ trợ khi cần.

- Trong khi chờ quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương liên quan chủ động kích hoạt các biện pháp ứng phó khẩn cấp ban đầu tương đương Cấp độ 1 và chuẩn bị sẵn sàng lực lượng Cấp độ 2.

*Bước 2: Triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục*

*(1)Công tác chỉ đạo, điều hành*

- Khi có căn cứ xác định cấp độ khủng hoảng là Cấp độ 2, Công an tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để kích hoạt bộ máy và kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT; phân công người chỉ huy chung, chỉ huy xử lý từng lĩnh vực; thiết lập cơ chế thông tin chỉ huy, bảo đảm liên lạc thông suốt để chỉ đạo, điều hành hoạt động ứng phó đa khủng hoảng, bảo đảm đồng bộ, tập trung, thống nhất.

- Thiết lập và sử dụng hiệu quả đường dây nóng liên cấp (xã - tỉnh); có biện pháp liên lạc khẩn cấp trong trường hợp các kênh liên lạc thông thường bị vô hiệu hóa; tổ chức giao ban hằng ngày, cập nhật thông tin, đánh giá tình hình, xác định khủng hoảng nào là cấp bách phải ngăn chặn, khủng hoảng nào là nguồn gốc gây nên các khủng hoảng khác.

- Phân công nhiệm vụ, điều phối lực lượng, phương tiện, hậu cần, tài chính có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, phát huy sở trường của từng lực lượng. Tùy tình huống cụ thể, triển khai cơ chế "Phản ứng khẩn cấp đặc thù", thành lập các tổ công tác phản ứng nhanh chuyên biệt (ví dụ: Tổ ứng phó sự cố năng lượng - xăng dầu; Tổ ứng phó sự cố an ninh mạng, gián đoạn hạ tầng số; Tổ ứng phó khủng hoảng nguồn nhân lực, y tế...).

- Kích hoạt cơ chế phối hợp và chia sẻ dữ liệu, thông tin giữa các lực lượng trong tình huống khẩn cấp, bảo đảm vừa bảo mật, vừa hỗ trợ kịp thời cho công tác chỉ huy điều hành. Khai thác thông tin trên hệ thống cảnh báo sớm, cơ sở dữ liệu quốc gia về ANPTT từ Trung tâm dữ liệu quốc gia và thông tin, tài liệu của các đơn vị có liên quan; sử dụng trí tuệ nhân tạo và các mô hình phân tích dự báo trên nền tảng dữ liệu lớn, phục vụ chỉ huy, điều phối liên ngành, đồng thời bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng trong môi trường khủng hoảng.

*(2) Công tác huy động lực lượng, phương tiện, tài chính, khoa học - công nghệ*

Huy động lực lượng, vật tư, trang thiết bị vật chất, phương tiện cần thiết của các sở, ban, ngành, địa phương liên quan trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và phương châm "bốn tại chỗ", tập trung huy động hiệu quả nguồn nhân lực chuyên môn, nghiệp vụ đặc thù (như: Y tế, lực lượng vũ trang...) và hội viên các đoàn thể quần chúng, đồng thời kêu gọi, vận động sự tham gia, ủng hộ của người dân, các chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, các tổ chức, doanh nghiệp... trên địa bàn, đặc biệt là các doanh nghiệp năng lượng, xăng dầu, viễn thông, y tế tư nhân có nguyện vọng, năng lực, điều kiện tham gia ứng phó với đa khủng hoảng. Căn cứ tình hình thực tiễn, cơ quan chỉ đạo ứng phó huy động chuyên gia, tổ chức khoa học và công nghệ tham gia tư vấn trong tình huống khẩn cấp.

Ngoài các phương tiện thông thường, khi cần thiết sẽ huy động các phương tiện chuyên dụng, hiện đại, hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông từ các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp theo quy định của pháp luật để ứng phó, cứu nạn, cứu hộ, sơ tán, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, thông tin liên lạc thông suốt... phù hợp các cấp độ đa khủng hoảng. Trong đó, chú trọng nguồn thông tin, số liệu thực tế tại địa phương; đồng thời tập trung khai thác cơ sở dữ liệu về ANPTT tại Trung tâm dữ liệu quốc gia để có đánh giá tổng quát, từ đó đưa ra biện pháp ứng phó nhanh chóng, phù hợp nhất.

*(3) Triển khai ứng phó theo từng lĩnh vực khủng hoảng thành phần*

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khủng hoảng trên lĩnh vực nào thì do sở, ban, ngành có chức năng quản lý nhà nước trên lĩnh vực đó chủ trì ứng phó. Cụ thể:

- Khủng hoảng trong lĩnh vực hàng hải: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì ứng phó; Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp

và Môi trường và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực hàng hải.

- Khủng hoảng trong lĩnh vực môi trường, nguồn nước, lương thực: Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì; Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo các kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực môi trường, nguồn nước, lương thực tương ứng.

- Khủng hoảng trong lĩnh vực y tế: Sở Y tế chủ trì; Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực y tế.

- Khủng hoảng trong lĩnh vực năng lượng: Sở Công Thương chủ trì; Công ty Điện lực Quảng Trị và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực năng lượng.

- Khủng hoảng trong lĩnh vực tài chính, tiền tệ: Ngân hàng Nhà nước Khu vực 8 và Sở Tài chính chủ trì theo lĩnh vực phụ trách; các sở, ban, ngành, địa phương liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực tài chính, tiền tệ.

- Khủng hoảng trong lĩnh vực an ninh mạng, khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia: Công an tỉnh chủ trì; các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan phối hợp triển khai các biện pháp theo các kịch bản ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực an ninh mạng, khủng bố, phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia.

*(4) Công tác bảo đảm an ninh, trật tự*

Công an tỉnh chủ trì, phối hợp lực lượng Quân sự, Biên phòng và các lực lượng khác triển khai các nhiệm vụ sau:

- Phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thực hiện các nội dung tại Nghị định số 03/2019/NĐ-CP, ngày 05/9/2019 của Chính phủ về việc phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng. Theo đó, cần kiểm soát chặt chẽ hoạt động di chuyển vào - ra khu vực xảy ra đa khủng hoảng và ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là đối với hoạt động vi phạm của các phương tiện bay không người lái; hoạt động quay, phát video, hình ảnh trực tiếp trên các trang mạng xã hội. Triển khai thiết lập các điểm kiểm soát để duy trì an ninh, trật tự tại các khu vực trọng yếu. Tăng cường kiểm soát, quản lý chặt người cư trú, tạm trú, tạm vắng trên địa bàn để tổ chức nắm tình hình. Phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật lợi dụng tình trạng khủng hoảng.

- Triển khai các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy trên địa bàn.

- Có phương án phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các vụ tập trung đông người, gây rối an ninh, trật tự trong và sau khủng hoảng.

- Trường hợp xảy ra khủng hoảng an ninh mạng, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống dịch vụ công quốc gia cần báo cáo UBND tỉnh có phương án huy động nguồn lực công nghệ thông tin và các công cụ tiên tiến để khắc phục hệ thống mạng và bảo vệ thông tin.

- Phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các thông tin phóng đại, sai sự thật, xuyên tạc về tình hình khủng hoảng gây hoang mang trong cộng đồng.

- Nghiên cứu, triển khai phương án "phá vỡ" sự liên kết giữa các khủng hoảng nhằm ngăn chặn sự cộng hưởng giữa các khủng hoảng.

- Tổ chức sơ tán người dân đến nơi an toàn, đảm bảo an ninh, an toàn tính mạng, tài sản cho người dân khi xảy ra đa khủng hoảng; thiết lập các trung tâm sơ tán, vùng an toàn làm địa điểm tránh, trú cho người dân.

- Nghiên cứu, đề xuất triển khai các dịch vụ công theo hướng tăng cường trực tuyến trong tình huống đa khủng hoảng; tiến hành giãn cách xã hội, tạm dừng các hoạt động tôn giáo, thể thao, văn hóa văn nghệ, sản xuất kinh doanh không cần thiết (nếu cần).

- Phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm, vi phạm pháp luật tại địa bàn xảy ra đa khủng hoảng.

- Triển khai các biện pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác phòng ngừa, ứng phó.

*(5) Công tác y tế*

Sở Y tế chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan thực hiện các biện pháp theo kịch bản khung ứng phó với đe dọa ANPTT lĩnh vực y tế. Tập trung thiết lập các điểm khám chữa bệnh tạm thời để cung cấp dịch vụ y tế cơ bản cho người dân bị ảnh hưởng; phân phối thuốc và vật tư y tế để đảm bảo cung cấp đầy đủ thuốc và thiết bị y tế cho các cơ sở y tế trên địa bàn, nhất là khu vực xảy ra đa khủng hoảng; có phương án huy động lực lượng y tế tại chỗ và bổ sung, viện trợ lực lượng từ các đơn vị, địa phương khác trong tỉnh; triển khai các hoạt động tẩy uế, phòng dịch bệnh lây lan, bùng phát trong khủng hoảng; xác định, đánh giá nguyên nhân và có biện pháp ứng phó, huy động các lực lượng thực hiện các biện pháp xử lý môi trường đảm bảo hiệu quả, an toàn cho cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân. Tăng cường dịch vụ y tế tỉnh, mở rộng dịch vụ khám chữa bệnh và điều trị cho người dân. Triển khai các chiến dịch tiêm chủng để phòng chống dịch bệnh. Trường hợp khủng hoảng y tế nghiêm trọng thì đề xuất thành lập bệnh viện dã chiến để thu dung, chăm sóc và điều trị cho bệnh nhân.

*(6) Công tác bảo đảm lưu thông sản xuất*

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương liên quan để triển khai các nhiệm vụ sau:

+ Trên cơ sở thực tiễn, xây dựng phương án bảo đảm nguồn cung hàng hóa; tăng cường dự trữ, bảo đảm cung ứng hàng hóa thiết yếu.

+ Bảo vệ vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm, các cơ sở sản xuất quan trọng trong khủng hoảng; bảo vệ các tuyến đường giao thông, nhất là các tuyến đường chính, được thông suốt để vận chuyển hàng hóa và cứu trợ, duy trì, phục hồi chuỗi cung ứng lương thực - thực phẩm thiết yếu. Có phương án báo cáo cấp trên thiết lập cầu hàng không, đường biển trong trường hợp đường bộ bị hư hỏng.

+ Tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp, không để đứt gãy chuỗi cung ứng phục vụ nhu cầu Nhân dân.

+ Đảm bảo an toàn sản xuất tại các khu, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

*(7) Công tác bảo đảm an sinh xã hội*

Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh, các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan triển khai:

- Nắm tình hình sức khỏe, đời sống Nhân dân nhất là các đối tượng người có công, gia đình chính sách, người nghèo, phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, nhóm người dễ bị tổn thương để có các chính sách hỗ trợ, bảo đảm an sinh xã hội. Bảo đảm sinh kế cho người dân khu vực nông thôn, miền núi và vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu.

- Trường hợp xảy ra khủng hoảng lương thực, khủng hoảng kinh tế, cần huy động các nguồn lực để hỗ trợ người bị ảnh hưởng do khủng hoảng; vận động tiêu thụ nông sản, miễn giảm tiền thuê trọ; vận động quyên góp ủng hộ người gặp khó khăn, hoạn nạn. Chú trọng phát động các chương trình hỗ trợ rộng rãi thông qua cung cấp hỗ trợ tài chính và dịch vụ xã hội. Căn cứ thực tiễn tác động để có cơ chế miễn giảm thuế, phí, lệ phí cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh. Phát động chương trình hỗ trợ, thiết lập các điểm phân phối cứu trợ để cung cấp thực phẩm, nước uống và hàng hóa thiết yếu cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng.

*(8) Công tác thông tin, tuyên truyền*

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan thực hiện nghiêm cơ chế người phát ngôn; chú trọng tuyên truyền thông tin qua các phương tiện báo chí, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở để giúp người dân tiếp cận nhanh nhất tình hình và các biện pháp phòng chống; chú trọng tương tác mạnh mẽ với người dân qua mạng xã hội, trực tuyến, trực tiếp để kịp thời truyền tải các thông điệp, hướng dẫn cách ứng phó. Tổ chức các cuộc họp báo để thông báo về tình hình và các biện pháp hỗ trợ. Phản bác những thông tin sai lệch, bịa đặt và xử lý nghiêm các đối tượng phát tán những thông tin này nhằm mục đích chống phá, gây rối loạn tình hình.

- Trường hợp xảy ra khủng hoảng truyền thông, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan tập trung kiểm soát thông tin, ngăn chặn lan truyền tin giả, lợi dụng khủng hoảng để xuyên tạc, kích động chống phá, gây mất an ninh, trật tự; huy động các cơ quan báo chí cung cấp thông tin chính thống nhanh chóng, kịp thời.

*(9) Công tác giáo dục, đào tạo*

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan để triển khai các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức, điều chỉnh hoạt động giáo dục, đào tạo khi xảy ra đa khủng hoảng theo hướng linh hoạt, chủ động, bảo đảm tính khoa học, đa dạng, phong phú, sát thực tế, phù hợp với từng đối tượng, nhất là với lực lượng tại chỗ, lực lượng kiêm nhiệm; hướng dẫn ứng dụng, vận dụng hiệu quả khoa học - công nghệ trong xử lý các tình huống; cách thức chuyển trạng thái phù hợp với tình hình thực tế; ổn định tư tưởng, duy trì kỷ luật, kỷ cương và bảo đảm an toàn về con người, cơ sở vật chất trong công tác giáo dục, đào tạo.

- Xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng lực lượng chuyên trách để ứng phó nhanh chóng, toàn diện với tình huống đa khủng hoảng.

*(10) Công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế*

Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh đề xuất Chính phủ biện pháp hợp tác quốc tế phục vụ ứng phó tình huống đa khủng hoảng tại địa phương; phối hợp Bộ Ngoại giao, Bộ Công an và các bộ ngành có liên quan triển khai các biện pháp truyền thông đối ngoại, cụ thể:

- Duy trì trao đổi thông tin, phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện cho phía nước ngoài thực hiện bảo hộ công dân, bảo đảm an toàn cho người nước ngoài tại vùng xảy ra đa khủng hoảng.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền vận động các đối tác quốc tế (đa phương, song phương) chia sẻ thông tin cảnh báo sớm về khủng hoảng, kinh nghiệm, nguồn lực ứng phó và phục hồi sau đa khủng hoảng. Tập trung vào: **(1)** Hỗ trợ tài chính, vật tư, trang thiết bị; **(2)** Bảo đảm chuỗi cung ứng, an ninh năng lượng, lương thực; đa dạng hóa nguồn cung cấp hàng hóa thiết yếu, công nghệ cao, vắc xin...; **(3)** Hợp tác, chuyển giao khoa học - công nghệ để tiếp cận sớm các giải pháp tiên tiến (sử dụng AI để dự báo, xây dựng mô hình rủi ro khí hậu, an ninh mạng), phù hợp với định hướng ứng dụng khoa học - công nghệ.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền rà soát các điều ước và cam kết quốc tế có liên quan nhằm bảo đảm việc xây dựng và triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp với các nghĩa vụ của Việt Nam theo luật pháp quốc tế, trên cơ sở nguyên tắc chủ động, có trách nhiệm và bảo đảm tối đa lợi ích quốc gia, dân tộc. Hợp tác quốc tế đảm bảo nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, không can thiệp nội bộ.

- Tham mưu công tác truyền thông đối ngoại bảo đảm thống nhất đầu mối phát ngôn. Xây dựng bộ tài liệu, thông cáo báo chí bằng tiếng Việt và tối thiểu 03 ngoại ngữ (Anh, Trung, Pháp) để cập nhật tình hình khủng hoảng và nỗ lực ứng phó của Việt Nam theo thời gian thực. Chủ động tiếp xúc, trao đổi thông tin chính thống đến cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự các nước, văn phòng các tổ chức quốc tế, các cơ quan báo chí nước ngoài thường trú tại Việt Nam và các kênh truyền thông đối ngoại chủ lực (VietnamPlus, VTV4, VietnamToday,

VOV5, các báo điện tử có tiếng nước ngoài) để định hướng dư luận quốc tế. Tăng cường theo dõi hoạt động đưa tin của báo chí quốc tế và mạng xã hội nước ngoài (X, Facebook, YouTube...) phát hiện sớm các thông tin xuyên tạc, sai sự thật để sử dụng các kênh phù hợp yêu cầu cải chính, đồng thời có bài viết phản bác kịp thời trên các phương tiện truyền thông đối ngoại.

*Bước 3: Công tác tái thiết và phục hồi sau đa khủng hoảng*

- Lên kế hoạch sửa chữa, khôi phục cơ sở hạ tầng như đường sá, trường học, các công trình công cộng... Tổ chức các hoạt động xây dựng để khôi phục các công trình bị hư hỏng. Triển khai công tác bảo vệ môi trường, phòng, chống dịch bệnh sau đa khủng hoảng.

- Triển khai các chương trình phục hồi kinh tế - xã hội, cung cấp hỗ trợ tài chính và xã hội cho các gia đình bị ảnh hưởng nặng nề. Phục hồi thị trường lao động, hỗ trợ tái hòa nhập việc làm và đào tạo lại kỹ năng sau khủng hoảng. Triển khai đào tạo lại và nâng cao kỹ năng cho người lao động bị ảnh hưởng nhằm tăng khả năng thích ứng của xã hội trước các khủng hoảng.

- Triển khai các chương trình, đề án phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ tái thiết thông minh, phát triển xanh, phát triển bền vững sau khủng hoảng (đô thị thông minh, hạ tầng thích ứng biến đổi khí hậu, năng lượng tái tạo, nông nghiệp công nghệ cao...).

- Tiếp tục duy trì, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tô quốc gắn với các phong trào, hoạt động khắc phục hậu quả, bảo đảm an sinh xã hội sau đa khủng hoảng.

- Tăng cường hợp tác quốc tế về kỹ thuật để xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu và hệ thống cảnh báo sớm đa ngôn ngữ dựa trên công nghệ; đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao năng lực khoa học - công nghệ và chuyển đổi số phục vụ quá trình phục hồi.

- Kiểm tra và đánh giá hiệu quả của các biện pháp phục hồi và điều chỉnh nếu cần thiết. Xây dựng kế hoạch phát triển lâu dài để tăng cường khả năng ứng phó với các khủng hoảng tương lai và phát triển cộng đồng bền vững.

## IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

**1.** Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã thực hiện báo cáo nhanh ngay khi xảy ra hoặc có nguy cơ xảy ra tình huống đa khủng hoảng; báo cáo cập nhật diễn biến, kết quả xử lý theo yêu cầu của cơ quan chỉ đạo ứng phó cấp tỉnh.

**2.** Công an tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công an theo chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất; bảo đảm thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ, bảo mật; thống nhất đầu mối tiếp nhận, xử lý thông tin, thông suốt giữa xã, tỉnh và Trung ương.

**3.** Thiết lập đầu mối thông tin trực 24/24 giờ tại Công an tỉnh và các cơ quan thường trực chuyên ngành phục vụ chỉ huy, điều hành khẩn cấp.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1.** Kinh phí thực hiện Kịch bản này được bảo đảm từ ngân sách nhà nước cấp cho các sở, ban, ngành, địa phương theo quy định của pháp luật; đồng thời huy động hỗ trợ từ nguồn hợp pháp khác (hỗ trợ của Trung ương, các tổ chức quốc tế, ủng hộ của doanh nghiệp, người dân...) theo phương thức xã hội hóa, bảo đảm công khai, minh bạch.

**2.** Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ Kịch bản này xây dựng, cập nhật phương án chuyên ngành và phương án ứng phó của đơn vị, địa phương mình phù hợp với đặc điểm địa bàn, lĩnh vực phụ trách; định kỳ tổ chức hội thảo, tập huấn, huấn luyện, diễn tập các phương án ứng phó. Quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

**3.** Công an tỉnh là cơ quan thường trực, chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức thực hiện Kịch bản; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung Kịch bản cho phù hợp với thực tiễn./.